

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HS-ST
Ngày: 21-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tài
2. Ông Lâm Hoàng Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Giữ, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phan Tuấn Tú, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2018/LTST-HS, ngày 02 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lâm Hoàng A, sinh năm 1986

Nơi sinh: Huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Tên gọi khác: B

Nơi cư trú: Số F (đường N), khóm P, phường Q, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Nghề nghiệp: buôn bán Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lâm Thành C, (chết) và bà Nguyễn Kim D, sinh năm 1958;

Có vợ là Ngô Thị Kiều G, sinh năm 1991 và 01 người con sinh năm 2011.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày: 29/6/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số F1, đường S, khóm T, phường U, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

1/- Ông Lữ Thanh K, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khóm V, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2/- Ông Lê Minh L, sinh ngày 09/5/1999

Địa chỉ: Số F2, khóm T, phường Q, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

3/- Ông Hà Quốc M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số F3, khóm Y, phường Z, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh kết hợp cùng PC47 Công an tỉnh Trà Vinh phát hiện bắt quả tang Lâm Hoàng A đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lữ Thanh K tại đường S1, thuộc khóm T, phường Q, thành phố Trà Vinh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang thu giữ vật chứng gồm 01 (một) bao thuốc lá Jet bên trong có chứa 03 (ba) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, tiến hành niêm phong ký hiệu M1.

Tiếp tục khám xét nơi ở của Lâm Hoàng A tại địa chỉ Số F, khóm P, phường Q, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Trà Vinh đã thu giữ thêm một số vật chứng như sau:

- 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu nghi là ma túy, được niêm phong ký hiệu M2.

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng đục hàn kín hai đầu bên trong chứa chất nghi là ma túy được để trong bộ phận điều khiển tivi, được niêm phong ký hiệu M3.

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu để bên trong khung hình được treo trên tường tại khu vực phòng khách, được niêm phong ký hiệu M4.

- 01 (một) bịch nilon màu trắng bên trong có chứa chất nghi ma túy, được niêm phong ký hiệu M5.

- 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu được niêm phong ký hiệu M6.

Sau khi bị bắt quả tang và tiến hành khám xét thu giữ vật chứng, đến ngày 30 tháng 6 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh đã trưng cầu giám định.

Tại kết luận số: 305/KLGD-PC54, ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 (ba) đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M1) gửi đi giám định ma túy, có khối lượng 0,2365gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M2) gửi đi giám định ma túy, có khối lượng 0,1187gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M3) gửi đi giám định ma túy, có khối lượng 0,0783gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M4) gửi đi giám định ma túy, có khối lượng 0,0739gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M5) gửi đi giám định ma túy, có khối lượng 1,7942gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M6) gửi đi giám định ma túy, có khối lượng 0,0635gam, loại Methamphetamine.

Tổng trọng lượng là 2,3651 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Lâm Hoàng A khai nhận bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy vào thời gian khoảng cuối tháng 02 năm 2018. Để có ma túy bán, A trực tiếp mua của người đàn ông không rõ nhân thân và địa chỉ ở thành phố Hồ Chí Minh về nhà ở địa chỉ số F, khóm P, phường Q, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh phân nhỏ ra thành nhiều tép cất giấu ở nhiều chỗ trong nhà. Lúc đầu do chưa biết phân tép nên A đã nhờ người bán ma túy phân sẵn cho A. Thời gian về sau A mua cân tiểu ly của người bán ma túy trên về cân phân tép, đến khi quen dần, A không còn cân mà chỉ ước lượng để phân tép. Loại ma túy mà A mua bán là Methamphetamine. Trung bình mỗi lần mua thấp nhất là 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng, cao nhất là 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Để các con nghiện biết A có bán ma túy để đến mua, ban đầu A chủ động làm quen với các con nghiện và giới thiệu tên là B, sau đó cho số điện thoại di động 0898.037.061 để các con nghiện có nhu cầu liên hệ. Cách thức mua bán là không bán trực tiếp mà chỉ giao dịch qua điện thoại di động để thỏa thuận việc mua bán, sau đó hẹn địa điểm để giao dịch bằng cách yêu cầu người mua để tiền trước ở một điểm nào đó rồi liên hệ cho A biết đến, nhận tiền xong A gọi lại thông báo địa điểm để ma túy cho người mua đến lấy. Thường ma túy giao cho người mua A đựng trong gói thuốc lá hiệu Jet, mỗi lần giao dịch mua bán xong, A xóa số điện thoại của người mua đã liên hệ nhằm mục đích xóa hết mọi chứng cứ để đối phó với cơ quan chức năng khi phát hiện. Về giá mỗi tép thấp nhất là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, cao nhất là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, tùy theo trọng lượng lớn nhỏ được phân sẵn. Phương tiện A sử dụng để đi giao ma túy là

chiếc xe mô tô hiệu Wave, biển số kiểm soát 84B1 – 064.69, do A mua của chị Nguyễn Thị Ngọc H, ngụ Số F1, S, khóm T, phường U, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, chưa sang tên.

Trong thời gian từ khi bán trái phép chất ma túy đến khi bị bắt quả tang, với phương thức, thủ đoạn trên, A đã nhiều lần bán cho nhiều con nghiện, trong đó đã bán cho Lê Minh L, sinh năm 1999, ngụ số F2, khóm T, phường Q, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh 03 (ba) lần và bán cho Lữ Thanh K, sinh năm 1980, ngụ khóm V, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh 04 (bốn) lần, cụ thể như sau:

Bán cho Lê Minh L:

Lần thứ nhất: Vào khoảng cuối tháng 02 năm 2018 (không nhớ ngày), đã bán cho L 01 (một) tép ma túy giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, tại nhà A.

Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng một tuần, bán cho L 01 (một) tép ma túy giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, tại nhà A.

Lần thứ ba: Vào khoảng cuối tháng 3 năm 2018 (không nhớ ngày), bán cho L 01 (một) tép ma túy giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, tại nhà A.

Bán cho Lữ Thanh K:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ một ngày đầu tháng 6 năm 2018 (không nhớ ngày), bán cho K 01 (một) tép ma túy giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, tại khóm V, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng một tuần, bán cho K 01 (một) tép ma túy giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, tại đường Thạch Ngọc Biên thuộc khóm V, phường Z, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Lần thứ ba: Vào khoảng 14 giờ, ngày 28/6/2018, bán cho K 01 (một) tép ma túy giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, tại nhà A.

Lần thứ tư: Khi đang bán ma túy cho K 01 (một) tép ma túy với giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, A còn khai nhận đã bán nhiều lần cho nhiều con nghiện khác nhưng đều không rõ nhân thân và địa chỉ nên quá trình điều tra chưa làm rõ.

Trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy, Lâm Hoàng A đã thu lợi bất chính với số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Về vật chứng: Hiện vẫn còn đang tạm giữ số ma túy sau khi bắt quả tang đưa đi giám định hoàn lại cùng với số tiền Việt Nam 1.907.000 (một triệu chín trăm lẻ bảy nghìn) đồng; 19 (mười chín) đô la; 02 (hai) ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Samsung đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong, kèm theo sim số 0965336286 và sim số 0898037061; 01 (một) ví tiền màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô màu đỏ, mặt nạ đã phai màu chuyển sang màu vàng nhạt, số hiệu SINO HONDA JAPAN TECHNICS, số hiệu (loại) Wave, biển kiểm soát 84B1-064.69, số máy: H01P50FMH ★Y0097726 ★, số sườn (số khung) bị hoen rỉ, không nhìn rõ và 01 (một) hộp nhựa màu đen bên

ngoài có chữ Zippo bên trong có chứa cân tiểu ly có chữ item No Miniz-200 100gx0,01g C€1 x CR 2032 Battery.

Đối với Lê Minh L và Lữ Thanh K, qua điều tra được biết L và K chỉ mua ma túy về sử dụng, không có động cơ mua bán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã giao Công an Phường X ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lữ Thanh K với số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng. Còn Lê Minh L thì giao cho Công an phường Q cùng cố hồ sơ xử lý hành chính áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường theo Nghị định số: 111/2013/NĐ-CP, ngày 30/9/2013 của Chính phủ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lâm Hoàng A đến thời điểm hiện tại chưa xác minh làm rõ được nhân thân và địa chỉ nên chưa xử lý được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 60/CT-VKSTPTV-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Lâm Hoàng A (B) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

Bị cáo Lâm Hoàng A thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả là đúng. Bị cáo không bổ sung gì cho phần nội dung của bản cáo trạng chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện đối với tài sản là chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 84B1-064.69 hiện nay đã chuyển nhượng cho vợ chồng bị cáo xong nên không có tranh chấp và không có yêu cầu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi tại phiên tòa xác định hành vi của bị cáo Lâm Hoàng A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên về nhân thân bị cáo tốt. Sau khi phạm tội bị cáo đã ăn năn tự thú hành vi phạm tội trước đó giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Bị cáo A đã thực hiện việc mua và bán ma túy nhiều lần cho nhiều người gồm hai đối tượng K và L. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lâm Hoàng A (B) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Hoàng A (B) từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 29/6/2018.

Về phần tang vật: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự. Tiêu hủy mẫu tinh thể trong phong bì có ký hiệu từ M1 đến M6 niêm phong ngày 02/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long, 02 (hai) ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy), 01 (một) hộp nhựa màu đen bên ngoài có chữ Zippo bên trong có chứa cân tiểu ly có chữ item No Miniz-200 100gx0,01g C€1 x CR 2032 Battery.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự, trả sim số điện thoại 0965336286 và sim điện thoại số 0898037061 và 01 (một) ví tiền màu đen đã qua sử dụng cho bị cáo.

Tiếp tục quản lý 19 (mười chín) đô la và 1.907.000 (một triệu chín trăm lẻ bảy nghìn) đồng để đảm bảo cho việc thi hành án. Buộc bị cáo nộp 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng tiền thu lợi bất chính. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô màu đỏ, mặt nạ đã phai màu chuyển sang màu vàng nhạt, số hiệu SINO HONDA JAPAN TECHNICS, số hiệu (loại) Wave, biển kiểm soát 84B1-064.69, số máy: H01P50FMH ★Y0097726 ★, số sườn (số khung) bị hoen rỉ, không nhìn rõ và 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Samsung đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong máy.

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lâm Hoàng A: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về phụ giúp gia đình và nuôi dạy con thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo A không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 29/6/2018, bị cáo Lâm Hoàng A đã có hành vi mua bán ma túy với Lữ Thanh K trên đường S2, thuộc khóm T, phường Q, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh nên bị phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật. Quá trình điều tra bị cáo A đã tự thú và xác định bị cáo nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện mà cụ thể là bán cho Lê Minh L 03 (ba) lần, bán cho Lữ Thanh K 04 (bốn) lần để có tiền tiêu xài cá nhân. Theo Kết luận giám định chất trong ống nhựa mà bị cáo bán cho đối tượng K và ống nhựa thu được trên người bị cáo cũng như thu được khi khám xét nhà bị cáo là ma túy với tổng trọng lượng 2,3651 gam,

loại Methamphetamine. Do đó, bị cáo Lâm Hoàng A (B) đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố để xét xử bị cáo Lâm Hoàng A (B) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện độc hại, nguy hiểm, tác hại của nó ảnh hưởng trực tiếp đối với người sử dụng, gây thiệt hại cả về thể chất và tinh thần của họ. Mặt khác, nó cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được điều đó, nhưng do lợi nhuận từ việc mua bán ma túy là rất lớn, bị cáo không muốn làm lung lay và mà chỉ muốn hưởng thụ cho bản thân nên bị cáo lao vào con đường phạm tội. Trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều nên cần thiết phải ngăn chặn và xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này nhằm giáo dục bị cáo và cũng để răn đe các hành vi tương tự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, tự thú hành vi phạm tội trước đó, giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án nên cần được áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên cần xử phạt bị cáo với mức án tù có thời hạn nhằm giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về tang vật của vụ án gồm:

- Mẫu tinh thể trong phong bì có ký hiệu từ M1 đến M6 niêm phong ngày 02/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long.
- 19 (mười chín) đô la;
- Tiền Việt Nam 1.907.000 (một triệu chín trăm lẻ bảy nghìn) đồng;
- 02 (hai) ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy);
- 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Samsung đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong máy kèm theo sim số 0965336286 và sim số 0898037061;
- 01 (một) ví tiền màu đen đã qua sử dụng;
- 01 (một) xe mô tô màu đỏ, mặt nạ đã phai màu chuyển sang màu vàng nhạt, số hiệu SINO HONDA JAPAN TECHNICS, số hiệu (loại) Wave, biển kiểm soát 84B1-064.69, số máy: H01P50FMH ★Y0097726 ★, số sườn (số khung) bị hoen rỉ, không nhìn rõ;
- 01 (một) hộp nhựa màu đen bên ngoài có chữ Zippo bên trong có chứa cân tiểu ly có chữ item No Miniz-200 100gx0,01g CE1 x CR 2032 Battery.

Đối với mẫu tinh thể trong phong bì có ký hiệu từ M1 đến M6 niêm phong ngày 02/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 02 (hai) ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) ví tiền màu đen đã qua sử dụng; 01

(một) hộp nhựa màu đen bên ngoài có chữ Zippo bên trong có chứa cân tiểu ly có chữ item No Miniz-200 100gx0,01g C€1 x CR 2032 Battery, là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Đối với số tiền: 19 (mười chín) đô la và 1.907.000 (một triệu chín trăm lẻ bảy nghìn) đồng. Là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án, nhưng do bị cáo phải nộp tiền thu lợi bất chính nên cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với tài sản: 01 (một) xe mô tô màu đỏ, mặt nạ đã phai màu chuyển sang màu vàng nhạt, số hiệu SINO HONDA JAPAN TECHNICS, số hiệu (loại) Wave, biển kiểm soát 84B1-064.69, số máy: H01P50FMH ★Y0097726 ★, số sườn (số khung) bị hoen rỉ, không nhìn rõ và 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Samsung đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong máy là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện tội phạm, do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với sim điện thoại số 0965336286 và sim số 0898037061 là thuê bao thuộc sở hữu của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có: Buộc bị cáo phải nộp 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng, trong đó nộp tiền thu lợi từ việc bán ma túy cho đối tượng Lê Minh L 03 (ba lần), mỗi lần 200.000 (hai trăm nghìn) đồng bằng 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng và bán ma túy cho đối tượng Lữ Thanh K 04 (bốn) lần, mỗi lần 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bằng 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng và các lần khác bằng 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo: Qua xác minh do không rõ tên, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh không tiến hành làm việc được, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với Lê Minh L và Lữ Thanh K đã được áp dụng biện pháp xử lý hành chính nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Lâm Hoàng A (B) phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Lâm Hoàng A (B) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Hoàng A (B) 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/6/2018.

* Về tang vật: Căn cứ Điều 47; 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo phải nộp 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng tiền do phạm tội mà có.

- Tiêu hủy: mẫu tinh thể trong phong bì có ký hiệu từ M1 đến M6 niêm phong ngày 02/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long; 02 (hai) ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) ví tiền màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) hộp nhựa màu đen bên ngoài có chữ Zippo bên trong có chứa cân tiểu ly có chữ item No Miniz-200 100gx0,01g CE1 x CR 2032 Battery.

- Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô màu đỏ, mặt nạ đã phai màu chuyển sang màu vàng nhạt, số hiệu SINO HONDA JAPAN TECHNICS, số hiệu (loại) Wave, biển kiểm soát 84B1-064.69, số máy: H01P50FMH ★Y0097726 ★, số sườn (số khung) bị hoen rỉ, không nhìn rõ và 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Samsung đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong máy.

- Giao trả cho bị cáo Lâm Hoàng A sim điện thoại số 0965336286 và sim số 0898037061 là thuê bao thuộc sở hữu của bị cáo.

- Tiếp tục quản lý số tiền: 19 (mười chín) đô la và 1.907.000 (một triệu chín trăm lẻ bảy nghìn) đồng để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Buộc bị cáo Lâm Hoàng A (B) phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản

án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú để Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TV;
- VKSND TPTV;
- CSĐT CA TPTV;
- Nhà tạm giữ CA TPTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Bị cáo và các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Bích Chi